

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày : 15/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang và ông Phạm Mạnh Hưng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn N – Sinh năm 1984; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Công nhân công ty cổ phần xi măng Hướng Dương; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông Phạm Văn L và con bà Bùi Thị T; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số 35 ngày 27/6/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Chị Trần Thị Th, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2000, trú tại: Tổ 17, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Đặng Thị M - Sinh năm 1975, trú tại: Tổ 17, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thu H - Sinh năm 1985, trú tại: Xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Tuấn N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 24/6/2017 Phạm Tuấn N mặc đồng phục công nhân công ty cổ phần xi măng Hướng Dương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại FUTURE màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 35B1 - 510.70 đi từ nhà ở xã Y, huyện Y đến công ty cổ phần xi măng Hướng Dương đóng tại phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp để làm việc. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Quang Trung thuộc tổ 10A phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp. N phát hiện chị Nguyễn Tú Tr, sinh ngày 19/11/1999, trú tại tổ 17, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, điều khiển xe đạp điện đi phía trước cùng chiều, hướng Ninh Bình - Thanh Hóa, phía sau chở chị Trần Thị Th, sinh ngày 15/3/2000 ở cùng tổ dân phố với chị Tr, tay trái của chị Th đang cầm và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, vỏ trước màu trắng, vỏ sau màu đồng, có ốp vỏ bọc điện thoại bằng cao su, hình con gấu màu nâu và có sọc kẻ đen trắng. N liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Th với mục đích để sử dụng nên đi theo sau xe đạp điện của chị Tr. Đi được khoảng 100m đến đoạn đường trước cổng Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp thì N áp sát vào phía bên trái của xe đạp điện do chị Tr điều khiển và dùng tay phải giật chiếc điện thoại của chị Th rồi tăng ga, chuyển hướng ra Quốc lộ 1A chiều Ninh Bình - Thanh Hóa đi thẳng đến công ty. Tại nhà để xe, N tháo ốp vỏ bọc điện thoại để ở cốp xe mô tô biển kiểm soát 35B1 - 510.70 còn chiếc điện thoại N cầm vào phân xưởng, nhập mật khẩu ngẫu nhiên để mở khóa màn hình kiểm tra điện thoại nhưng không mở được nên N tắt nguồn và cất giấu chiếc điện thoại vào túi áo ngực bên phải rồi làm việc bình thường. Từ đặc điểm chiếc áo N mặc, sáng ngày 25/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đến công ty cổ phần xi măng Hướng Dương tiến hành rà soát đối tượng nghi vấn có liên quan thì Phạm Tuấn N đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 5S cùng ốp vỏ bọc điện thoại và khai nhận về hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Th. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại FUTURE biển kiểm soát 35B1 - 510.70 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 046375 mang tên Nguyễn Thị Thu H do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh cấp ngày 23/7/2013.

Ngày 26/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc điện thoại di động và 01 ốp điện thoại nêu trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 35 ngày 26/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tam Điệp kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 5S trị giá 3.319.000đ, 01 ốp vỏ bọc điện thoại trị giá 66.000đ. Tổng giá trị tài sản là 3.385.000đ

Quá trình điều tra Phạm Tuấn N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 27/CT – VKS ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Tuấn N ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn N phạm tội: “ Cướp giật tài sản”;
- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136, các điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tuấn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.
- Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, biển kiểm soát 35B1 - 510.70 màu sơn đỏ đen, số khung Y008047, số máy 1008029 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 046375 mang tên Nguyễn Thị Thu H.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tuấn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu:

Bị cáo khai nhận: Tới ngày 24/6/2017 Phạm Tuấn N mặc đồng phục công nhân, phía sau áo có in lôgô “XI MĂNG POMIHOA”, điều khiển xe mô tô HONDA loại FUTURE, biển kiểm soát 35B1 - 510.70 từ nhà ở xã Y, huyện Y đến công ty cổ phần xi măng Hướng Dương để làm việc. Khi đi đến đoạn đường gần Nhà văn hóa thành phố Tam Điệp. N phát hiện thấy phía trước có 2 cô gái đi xe đạp điện, người ngồi sau đang sử dụng điện thoại (Sau này xác định là chị Trần Thị Th), N liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Th nên đi theo chờ cơ hội. Khi đến đoạn đường trước cổng Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp, đoạn đường tối vắng người qua lại thì N điều khiển xe áp sát vào phía bên trái của xe đạp điện do chị Tr điều khiển và dùng tay phải giật chiếc điện thoại của chị Th rồi tăng ga bỏ chạy. Đến sáng ngày 25/6/2017 Phạm Tuấn N đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 5S cùng ốp vỏ bọc điện thoại và khai nhận về hành vi chiếm đoạt tài sản của bản thân.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại là chị Trần Thị Th và những người làm chứng là ông Ngô Xuân H, anh Lê Mạnh C và chị Nguyễn Tú Tr. Đồng thời cũng được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đi xe mô tô cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 5S, có ốp bằng cao su hình con gấu của chị Th đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” và thuộc trường hợp “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang tâm lý trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý bảo vệ tài sản khi tham gia giao thông. Mặt khác còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn phường Bắc

Sơn nói riêng và trên địa bàn thành phố Tam Điệp nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Đối với Phạm Tuấn N là người trưởng thành có công ăn việc làm ổn định, có vợ, con và là trụ cột trong gia đình nhưng chỉ vì bột phát nhất thời bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại của chị Th. Hành vi của bị cáo sử dụng xe mô tô cướp giật tài sản của người đang tham gia giao thông có khả năng gây nguy hiểm cho người bị hại và cho những người tham gia giao thông khác. Từ những căn cứ trên xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú về hành vi cướp giật tài sản và đã tự khắc phục hậu quả. Mặt khác gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, o và p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng cho bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho chị Trần Thị Th 01 điện thoại di động Iphone 5S cùng vỏ ốp điện thoại, chị Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường vấn đề gì khác do vậy không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ :

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại FUTURE, biển kiểm soát 35B1 - 510.70 màu sơn đỏ đen, số khung Y008047, số máy 1008029 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 046375 mang tên Nguyễn Thị Thu H mà bị cáo sử dụng khi cướp giật tài sản. Đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985; Trú tại: Xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Khi bị cáo mượn để đi làm, chị H không biết bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi cướp giật tài sản do vậy cần trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn N phạm tội: Cướp giật tài sản.

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; các điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Phạm Tuấn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, biển kiểm soát 35B1 - 510.70 màu sơn đỏ đen, số khung Y008047, số máy 1008029 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 046375 mang tên Nguyễn Thị Thu H do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 23/7/2013.

Những vật chứng trên Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2017 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Tuấn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Công an thành phố Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú